ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số : 1056 /TB-UBND	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 07 tháng 12 năm 2020*

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất đối với lô đất A1, A2 để thực hiện đầu tư khu thương mại dịch vụ, du lịch xung quanh quần thể Quảng trường-Tượng đài-Bảo tàng tỉnh thuộc phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất cho thuê đối với lô đất A1 và A2 để thực hiện đầu tư khu thương mại dịch vụ, du lịch xung quanh quần thể Quảng trường-Tượng đài-Bảo tàng tỉnh thuộc phường Tấn Tài thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

Căn cứ Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất thuê đối với lô đất A1 và A2 để thực hiện đầu tư khu thương mại dịch vụ, du lịch xung quanh quần thể Quảng trường-Tượng đài-Bảo tàng tỉnh thuộc phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm Thông báo lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất đối với lô đất A1 và A2 để thực hiện đầu tư khu thương mại dịch vụ, du lịch xung quanh quần thể Quảng trường-Tượng đài-Bảo tàng tỉnh Ninh thuận thuộc phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, như sau:

1. Người có tài sản: Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

Địa chỉ: Số 6A đường 21 tháng 8, phường Mỹ Hương, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

2. Tên Tài sản, số lượng, giá khởi điểm tài sản đấu giá cho thuê.

2.1. Vị trí lô đất:

a) Lô đất A1: Vị trí lô đất A1 có mặt tiền đường Hoàng Diệu (đường xung quanh Nhà Bảo tàng tỉnh), mặt đường bê tông nhựa 10,5 m, vỉa hè 5,25 m (lộ giới 21 m), thuộc phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm; Lô đất đối diện với khuôn viên Nhà Bảo tàng tỉnh (khu quần thể Quảng trường-Tượng đài-Nhà bảo Tàng tỉnh), có trục đường giao thông thuận lợi kết nối với Chợ Đêm Du lịch Ninh Thuận, Khu quy hoạch đô thị mới Đông Bắc-K1 (hướng Bắc), trục đường 16 tháng 4, Khu đô thị mới Bình Sơn-Ninh Chử-K2, Công viên Biển Bình Sơn (hướng Đông), đường vào Khu quy hoạch đô thị Đông Nam (hướng Nam);

- Phía Đông : Tiếp giáp đường quy hoạch xung quanh Nhà Bảo tàng tỉnh (đường Hoàng Diệu), lộ giới 21 m.

- Phía Tây : Tiếp giáp khu quy hoạch chỉnh trang.
- Phía Nam : Tiếp giáp lô đất A2.
- Phía Bắc : Tiếp giáp trụ sở làm việc Bảo hiểm xã hội tỉnh.

b) Lô đất A2: Vị trí lô đất A2 có 02 mặt tiền đường Hoàng Diệu (đường xung quanh Nhà Bảo tàng tỉnh) và đường Quy hoạch vào Khu đô thị Đông Nam; mặt đường bê tông nhựa 10,5 m, vỉa hè 5,25 m (lộ giới 21 m), thuộc phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm; Lô đất đối diện với khuôn viên Nhà Bảo tàng tỉnh (khu quần thể Quảng trường-Tượng đài-Nhà bảo Tàng tỉnh), có trục đường giao thông thuận lợi kết nối với Chợ Đêm Du lịch Ninh Thuận, Khu quy hoạch đô thị mới Đông Bắc-K1 (hướng Bắc), trục đường 16 tháng 4, Khu đô thị mới Bình Sơn-Ninh Chữ-K2, Công viên Biển Bình Sơn (hướng Đông), đường vào Khu quy hoạch đô thị Đông Nam (hướng Nam);

- Phía Đông : Tiếp giáp đường quy hoạch xung quanh Nhà Bào tàng tỉnh (đường Hoàng Diệu), lộ giới 21 m.
- Phía Tây : Tiếp giáp khu quy hoạch chỉnh trang.
- Phía Nam : Tiếp giáp đường quy hoạch (đường vào khu đô thị Đông Nam)
- Phía Bắc : Tiếp giáp lô đất A1.

2.2. Diện tích: Lô đất A1: 2.823,23 m^2; lô đất A2: 3.417,95 m^2 (theo trích sao bản đồ địa chính số 3114/VPĐKĐĐNT-CNPRTC ngày 26/11/2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận-Chi nhánh Phan Rang-Tháp Chàm).

2.3. Mục đích, hình thức và thời hạn sử dụng đất:

- Mục đích sử dụng đất: Đất thương mại dịch vụ tại đô thị.
- Hình thức sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê thông qua đấu giá thuê cho quyền sử dụng đất.
- Thời hạn sử dụng đất: 50 năm kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả trúng đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất.

Người trúng đấu giá cho thuê phải đưa đất vào sử dụng theo tiến độ của dự án đầu tư. Trường hợp chậm tiến độ thực hiện dự án hoặc không đưa đất vào sử dụng sẽ bị xử lý theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013: *"Đất được Nhà nước giao, cho thuê để thực hiện dự án đầu tư mà không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tục hoặc tiến độ sử dụng đất chậm 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa phải đưa đất vào sử dụng; trường hợp không đưa đất vào sử dụng thì chủ đầu tư được gia hạn sử dụng 24 tháng và phải nộp cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền thuê đất đối với thời gian chậm tiến độ thực hiện dự án trong thời gian này; hết thời hạn được gia hạn mà chủ đầu tư vẫn chưa đưa đất vào sử dụng thì Nhà nước thu hồi đất mà không bồi thường về đất và tài sản gắn liền với đất, trừ trường hợp do bất khả kháng".*

2.4. Giá trị các lô đất:

- Lô đất A1: 2.823,23 m^2 x 10.100.000 đồng/m^2 = 28.514.623.000 đồng.
- Lô đất A2: 3.417,95 m^2 x 12.120.000 đồng/m^2 = 41.425.554.000 đồng.

Tổng giá trị 02 lô đất A1 và A2 là 69.940.177.000 đồng (Sáu mươi chín tỷ chín trăm bốn mươi triệu một trăm bảy mươi bảy ngàn đồng).

3. Tiêu chí lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản.

Các đơn vị tổ chức đấu giá tài sản đăng ký tham gia tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4, Điều 56 Luật Đấu giá tài sản và các tiêu chí khác do UBND thành phố quy định, cụ thể như sau:

Tiêu chí bắt buộc: Đơn vị tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng 100% các tiêu chí bắt buộc mới được đưa vào đánh giá về điểm. Trường hợp không đạt một trong số các tiêu chí bắt buộc thì bị đánh giá là không đạt và bị loại.

Tiêu chí chấm điểm: Đơn vị tổ chức đấu giá tài sản nào có tổng điểm cao nhất được xếp hạng thứ nhất sẽ được lựa chọn và mời đàm phán ký kết hợp đồng. Trường hợp đàm phán không thành thì đơn vị tổ chức đấu giá tài sản xếp thứ hạng tiếp theo được mời đàm phán ký kết hợp đồng (cho đến khi UBND thành phố lựa chọn được đơn vị tổ chức đấu giá)

(Đính kèm bảng tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản)

4. Hồ sơ, tài liệu, thời gian, địa điểm nhận hồ sơ.

- Hồ sơ, tài liệu: Hồ sơ, tài liệu tham gia lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá đóng thành tập riêng biệt và đóng dấu giáp lai; hồ sơ nộp 04 bộ (01 bản gốc và 03 bản sao).

- Thời gian: 03 ngày, từ 8 giờ ngày 08/12/2020 đến 16 giờ 00 phút ngày 10/12/2020 (trong giờ hành chính các ngày làm việc, nhận hồ sơ trực tiếp).

- Địa điểm: Phòng Tài chính-Kế hoạch thành phố, số 06A đường 21 tháng 8, phường Mỹ Hương, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

(người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Chứng minh nhân dân. Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được chọn).

UBND thành phố Phan Rang-Tháp Chàm Thông báo lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất đối với lô đất A1 và A2 để thực hiện đầu tư khu thương mại dịch vụ, du lịch xung quanh quần thể Quảng trường-Tượng đài-Bảo tàng tỉnh Ninh thuận thuộc phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm để biết và có nhu cầu tìm hiểu thông tin chi tiết vui lòng liên hệ phòng Tài chính-Kế hoạch thành phố hoặc trang thông tin điện tử của UBND thành phố: ***Website : http://www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/prtc/Pages/TrangChu.aspx.***

Xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào./.

Nơi nhận :
- Chủ tịch, các Phó CT UBNDTP;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản của Bộ Tư Pháp (đăng thông tin);
- Phòng Tài chính-Kế hoạch;
- Trung tâm VHTT-TT (đăng thông tin);
- Các tổ chức đấu giá Chuyên nghiệp;
- Lưu : VT.

TL.CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Tấn Huân

TIÊU CHÍ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông báo số 1056/TB-UBND ngày 07/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm)

TT	Hồ sơ yêu cầu	Nội dung tiêu chí lựa chọn			Ghi chú
A	**Tiêu chí bắt buộc:**		**Bắt buộc**		
1	Có tên trong danh sách các đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá tài sản do Bộ Tư Pháp hoặc Sở tư pháp Ninh Thuận công bố theo quy định	Có tên trong danh sách	X		
B	**Tiêu chí chấm điểm lựa chọn tổ chức đấu giá:**		**Chấm điểm**		
			Số điểm	**Điểm tối đa**	
I	***Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá***		***11***	***11***	
1	Có văn phòng chính trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	Địa chỉ đăng ký kinh doanh	3,5	3,5	
		Không có	0		
2		- Có đầy đủ trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	1,5		
		- Có hội trường đấu giá thuộc sở hữu hoặc được phép sử dụng, hội trường đảm bảo có sức chứa được trên 100 chỗ ngồi (diện tích từ 80 m² trở lên) cho khách hàng trở lên tại Phan Rang.	1,5		
		- Có bãi giữ xe rộng rãi, đảm bảo an ninh và bảo vệ tài sản của khách hàng tham gia đấu giá tài sản.	1,5		
		- Có đưa ra phương án bảo đảm an ninh, an toàn cho cuộc đấu giá.	1,5		
		- Có phương án dự kiến số lượng khách hàng tham gia đấu giá để đề xuất địa điểm tổ chức đấu giá cho phù hợp với số lượng khách hàng tham gia đấu giá.	1,5		

	Địa điểm tổ chức đấu giá tài sản	Không đạt được một trong các tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, cụ thể: - Không có đầy đủ trang thiết bị phục vụ đấu giá. - Có hội trường đấu giá dưới 30 chỗ ngồi hoặc không có hội trường tại Phan Rang. - Không có bãi giữ xe rộng rãi; không đưa ra phương án đảm bảo an ninh và bảo vệ tài sản của khách hàng tham gia đấu giá tài sản. - Không đưa ra phương án bảo đảm an ninh, an toàn cho cuộc đấu giá. - Không đưa ra phương án dự kiến số lượng khách hàng tham gia đấu giá để đề xuất địa điểm tổ chức đấu giá cho phù hợp với số lượng khách hàng tham gia đấu giá.	0	7,5	
II	***Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả***		***12***	***12***	
1	Xây dựng phương án đấu giá khả thi, đảm bảo việc đấu giá quyền SDĐ được thực hiện công khai, liên tục, khách quan, trung thực, bình đẳng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia; việc đấu giá quyền SDĐ phải đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về đấu giá tài sản.	Có	1,5	1,5	
	- Các bước thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch theo Điều 9, khoản 6 Điều 33, Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.	Có	1,5	1,5	
	- Thể hiện công tác phối hợp giữa đơn vị có tài sản và tổ chức thực hiện đấu giá.	Có	1,5	1,5	

	- Thể hiện được vai trò giám sát quá trình tổ chức thực hiện đấu giá của đơn vị có tài sản đấu giá (đảm bảo người có tài sản đấu giá thực hiện đầy đủ các quyền theo quy định tại Điều 47 Luật Đấu giá tài sản năm 2016), đặc biệt trong giám sát việc bảo mật thông tin của người đăng ký tham gia đấu giá; thu, trả tiền đặt trước; trình tự, thủ tục đấu giá do các tổ chức đấu giá thực hiện.	Có	1,5	1,5	
2	Phương án bảo mật thông tin của người đăng ký tham gia đấu giá tài sản, khách hàng trúng đấu giá tài sản và bảo đảm quyền lợi của người có tài sản đấu giá.	Có	1,5	1,5	
	Phương án phòng tránh việc thông đồng, móc nối để dìm giá tài sản đấu giá (từ lúc tiếp nhận hồ sơ khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tới lúc kết thúc tổ chức cuộc đấu giá).	Có	1,5	1,5	
	Phương án kêu gọi, thu hút khách hàng tham gia đấu giá và có phương án tham khảo thị trường để dự kiến chênh lệch giữa giá trúng đấu giá và giá khởi điểm của tài sản đấu giá.	Có	1,5	1,5	
	Phương án đảm bảo an ninh trong quá trình tổ chức đấu giá tài sản.	Có	1,5	1,5	
III	***Hệ thống thông tin phục vụ đấu giá tài sản***		***5***	***5***	
1	Đăng thông tin tổ chức đấu giá trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản của Bộ Tư Pháp		1	1	
2	Đăng thông tin tổ chức đấu giá trên cổng thông tin điện tử về tài sản công của Bộ Tài chính		1	1	
3	Đăng thông tin tổ chức đấu giá trên cổng thông tin điện tử thành phố Phan Rang-Tháp Chàm		1	1	
4	Đăng thông tin tổ chức đấu giá trên trang thông điện tử của đơn vị tổ chức đấu giá		1	1	

5	Thông báo, niêm yết công khai thông tin tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 35, 57, 58 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.		1	1	
IV	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên**		**50**	**50**	
1	Tổ chức đấu giá có thời gian hoạt động liên tục từ 03 năm trở lên.	Từ 03 năm trở lên	8	8	
		Từ trên 02 năm đến dưới 03 năm	6	6	
		Từ 01 năm trở xuống	2	2	
2	Số lượng đấu giá viên hành nghề tại đơn vị.	Có từ 03 đấu giá viên trở lên	8	8	
		Có 02 đấu giá viên	5	5	
		Có 01 đấu giá viên	2	2	
3	Đấu giá viên hành nghề tại đơn vị	Đấu giá viên hành nghề từ 05 năm trở lên	6	6	
		Đấu giá viên hành nghề dưới 05 năm	5	5	
4	Năng lực kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề tại đơn vị	Có 02 đấu giá viên trở lên (mỗi đấu giá viên điều hành từ 05 cuộc đấu giá trở lên trong vòng 01 năm)	6	6	
		Có 01 đấu giá viên trở lên (mỗi đấu giá viên điều hành từ 05 cuộc đấu giá trở lên trong vòng 01 năm)	3	3	
5	Số lượng hợp đồng đấu giá thành công từ năm 2018 đến hiện tại	Có từ 15 hợp đồng trở lên	11	11	
		Có từ 10 đến 14 hợp đồng	8	8	
		Có dưới 10 hợp đồng	5	5	
6	Năng lực tổ chức và hiệu quả đấu giá tài sản thành công theo tỷ lệ % tăng thêm so với giá khởi điểm của các cuộc đấu giá	Có từ 10 cuộc đấu giá thành trở lên	11	11	
		Có từ 7 đến 9 cuộc đấu giá thành	10	10	
		Có từ 4 đến 6 cuộc đấu giá thành	4	4	
		Có dưới 4 cuộc đấu giá thành	3	3	
V	***Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá phù hợp***		***20***	***20***	
		Mức thù lao dịch vụ đấu giá từ 90% trở lên so với biểu giá quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài Chính	1	1	

1	Thù lao dịch vụ đấu giá	Mức thù lao dịch vụ đấu giá từ 80% trở lên đến 90% so với biểu giá quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài Chính	3	3	
		Mức thù lao dịch vụ đấu giá từ 70% trở lên đến dưới 80% so với biểu giá quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài Chính	4	4	
		Mức thù lao dịch vụ đấu giá từ 60% trở lên đến dưới 70% so với biểu giá quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài Chính	12	12	
		Mức thù lao dịch vụ đấu giá dưới 60% so với biểu giá quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài Chính	0	0	
VI	***Tiêu chí khác***		***2***	***2***	
1	Các cam kết khác	Có cam kết khác	0,5	0,5	
2	Thực hiện đầy đủ các chế độ theo quy định đối với đơn vị tổ chức đấu giá	Đóng đầy đủ các chế độ bảo hiểm theo quy định tại đơn vị.	1	1	
3	Hồ sơ tham gia lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá phải xây dựng các tiêu chí lựa chọn riêng biệt ký đóng dấu từ tiêu chí một; đóng thành tập theo thứ tự quy định nêu trên và có phụ lục kèm theo	Có tiêu chí lựa chọn riệng biệt, thứ tự hồ sơ, phụ lục kèm theo	0,5	0,5	
		Không có tiêu chí lựa chọn riệng biệt, thứ tự hồ sơ, phụ lục kèm theo	0	0	
4	Các tài liệu đáp ứng các tiêu chí trên phải đóng thành quyển, trong đó các văn bản do đơn vị phát hành phải ký, đóng dấu đỏ; Các văn bản pháp lý như Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chứng chỉ hành nghề đấu giá/ thẻ đấu giá viên, hợp đồng lao động của các nhân sự tham gia tổ chức đấu giá… phải là bản sao chứng thực; có danh sách liệt kê các hợp đồng đấu giá đã và đang thực hiện theo các tiêu chí nêu trên; đóng kèm bản chụp sao y bản chính các hợp đồng tương tự đã thực hiện.				
	Tổng thang điểm:		**100**	**100**	

Ghi chú:

A- Bảng A: Tiêu chí bắt buộc: Đơn vị thực hiện cuộc đấu giá phải có văn bản và kèm theo công văn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp.

B- Bảng B: Tiêu chí chấm điểm lựa chọn tổ chức đấu giá:

I. Số thứ tự I: ***Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá***

1. Số thứ tự 1: Đơn vị thực hiện bán đấu giá phải cung cấp hồ sơ và chứng minh địa chỉ văn phòng chính trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giấy phép đăng ký kinh doanh (các hồ sơ, tài liệu để chứng minh phải được đóng dấu giáp lai).

2. Số thứ tự 2: Đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá phải cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu để chứng minh cơ sở vật chất thuộc quyền sở hữu hoặc được phép sử dụng sẽ dùng để tổ chức đấu giá tài sản (các hồ sơ, tài liệu để chứng minh phải được đóng dấu giáp lai); có bãi giữ xe rộng rãi, đảm bảo an ninh và bảo vệ tài sản của khách hàng tham gia đấu giá (thuộc quyền sở hữu hoặc được phép sử dụng); có đưa ra phương án bảo đảm an ninh, an toàn cho cuộc đấu giá; có phương án dự kiến số lượng khách hàng tham gia đấu giá để đề xuất địa điểm tổ chức đấu giá cho phù hợp với số lượng khách hàng tham gia đấu giá.

II. Số thứ tự II: ***Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.***

- Số thứ tự 1, 2: Đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá phải đề xuất phương án đấu giá (đúng quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu của đơn vị có tài sản khả thi, hiệu quả, đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan, biện pháp bảo mật thông tin của người tham gia đấu giá; có cam kết tiến độ thực hiện hoàn thành việc đấu giá tài sản, phải được đại diện hợp pháp của đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá ký tên và đóng dấu);

** **Chú ý:*** phải xây dựng phương án đấu giá theo từng tiêu chí riêng biệt tại số thứ tự 1,2 ký tên và đóng dấu.

III. Số thứ tự III: *Hệ thống thông tin phục vụ đấu giá tài sản*

- Số thứ tự 1, 2, 3, 4: Đơn vị thực hiện cuộc đấu giá có văn bản cam kết có đăng thông tin tổ chức đấu giá trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản của Bộ Tư Pháp, cổng thông tin điện tử về tài sản công của Bộ Tài chính, cổng thông tin điện tử thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, trang thông điện tử của đơn vị tổ chức đấu giá và kèm theo hồ sơ chứng minh có đăng thông tin.

- Số thứ tự 5: Đơn vị thực hiện cuộc đấu giá có văn bản cam kết thực hiện các thông báo, niêm yết công khai thông tin tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 35, 57, 58 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và đính kèm hồ sơ chứng minh.

IV. Số thứ tự IV: ***Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên***

- Số thứ tự 1: Đơn vị thực hiện cuộc đấu giá phải cung cấp giấy đăng ký hoạt động (sao y công chứng).

- Số thứ tự 2, 3: Đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá phải cung cấp bảng liệt kê số lượng Đấu giá viên hành nghề tại đơn vị (bảng liệt kê phải được đại diện hợp pháp của đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá ký tên, đóng dấu), thẻ đấu giá viên và bản sao y công chứng Thẻ đấu giá viên tổ chức thành công các cuộc bán đấu giá (các hồ sơ, tài liệu phải được đóng dấu giáp lai).

- Số thứ tự 4: Đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá phải cung cấ[bảng liệt kê từng đấu giá viên điều hành từ 05 cuộc đấu giá thành trở lên trong vòng một năm và đính kèm biên bản tổ chức đấu giá thành (các hồ sơ, tài liệu phải được sao y công chứng).

- Số thứ tự 5: Đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá phải cung cấp bảng liệt kê và bản sao hợp đồng đấu giá thành công (các hồ sơ, tài liệu phải được sao y công chứng).

- Số thứ tự 6: Đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá phải cung cấp bảng liệt kê tỷ lệ % tăng thêm so với giá khởi điểm và đính kèm biên bản tổ chức đấu giá thành ác hồ sơ, tài liệu phải được sao y công chứng).

V. Số thứ tự V: ***Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá phù hợp***

Đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá phải chào thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản (được đại diện hợp pháp của đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá ký tên và đóng dấu).

Mức thù lao dịch vụ tính theo từng thang điểm tối đa và tối thiểu theo từng mức thù lao mà đơn vị chào giá dịch vụ.

Mức thù lao dịch vụ đấu giá tối đa: tương ứng từng khung giá trị tài sản theo giá khởi điểm không vượt quá 300.000.000 đồng/1 hợp đồng (theo quy định tại khoản b, Điều 3 Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính).

Mức thù lao dịch vụ đấu giá tối thiểu: không được nhỏ hơn mức thù lao tối thiểu 1.000.000 đồng/1 hợp đồng (theo quy định tại khoản a, Điều 3 ban hành kèm theo Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính).

VI. Số thứ tự VI: ***Tiêu chí khác***

- Số thứ tự 1: Đơn vị thực hiện cuộc đấu giá có các cam kết khác ngoài các tiêu chi nêu trên (nếu có).

- Số thứ tự 2: Đơn vị thực hiện cuộc đấu giá phải thực hiện đầy đủ các chế độ như đóng Bảo hiểm nghề nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm khác ... theo quy định và kèm theo các tài liệu chứng minh cụ thể (các hồ sơ, tài liệu phải được sao y công chứng).

- Số thứ tự 3: Hồ sơ tham gia lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá phải xây dựng các tiêu chí lựa chọn riêng biệt ký đóng dấu từng tiêu chí một; đóng thành tập theo thứ tự quy định nêu trên và có phụ lục kèm theo

*** Trường hợp có nhiều hồ sơ bằng điểm nhau thì hồ sơ được chọn theo thứ tự ưu tiên sau đây:**

a. Ưu tiên 1: Hồ sơ có tổng điểm của các tiêu chí về Năng lực, kinh nghiệm và uy tín tổ chức đấu giá tài sản cao hơn.

b. Ưu tiên 2: Hồ sơ có tổng điểm của các tiêu chí về Phương án đấu giá chi tiết, khả thi, hiệu quả của tổ chức đấu giá tài sản cao hơn.

c. Ưu tiên 3: Hồ sơ có tổng điểm của các tiêu chí Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp của tổ chức đấu giá tài sản cao hơn.